TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-PT
Ngày: 21-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang;

Thẩm phán thành viên: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Ông Trương Văn Lộc.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà***: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 17 và 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 23/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Đoàn Phú Q. Do có kháng cáo của bị cáo Đoàn Phú Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2019/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Phú Q(tên gọi khác Tiều Em), sinh năm 1968, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Sơn N, sinh năm 1936 và bà Hồ Thị N, sinh năm 1945; bị cáo có vợ Phạm Thị P, sinh năm 1968; có 03 người con [lớn nhất sinh năm 1995 (đã chết) và nhỏ nhất sinh năm 2001]; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân:

Ngày 07/01/1991, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 16/QĐ-UB đưa đi cải tạo trong thời hạn 03 năm về hành vi "Trộm cắp tài sản";

Ngày 22/4/1997, bị Tòa án nhân dân huyện U(nay là thị xã U), tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và Tội không chấp hành các quyết định hành chính về lao động bắt buộc;

Ngày 04/02/1999, bị Tòa án nhân dân huyện U(nay là Tòa án nhân dân thị xã U), tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Ngày 22/8/2003, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 3204/QĐ-UB đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng tù về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" và "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo hiện tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại nhưng do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Phú Q không có nghề nghiệp, chỉ ở nhà làm việc nhà và phụ giúp gia đình. Nhà của Đoàn Phú Q ở gần vườn cam của ông Nguyễn Văn K(sinh năm 1977; địa chỉ: ấp 2, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương).

Khoảng cuối tháng 6 năm 2019, Đoàn Phú Q thấy ông Nguyễn Văn K mua nhiều cây sắt mạ kẽm về để làm giàn chống cây cam khi ra trái. Đoàn Phú Q nảy sinh ý định trộm cắp các cây sắt này về để sử dụng. Khoảng đầu tháng 7 năm 2019, Đoàn Phú Q thường thức dậy vào lúc 04 giờ sáng và đi bộ qua vườn cam của ông Nguyễn Văn K lấy trộm các thanh sắt đem về cất giấu. Khoảng 04 giờ sáng, ngày 11/8/2019, Quốc tiếp tục đi bộ đến các nơi để các thanh sắt trong vườn cam của ông Nguyễn Văn K để lấy trộm, khi đang vác một thanh sắt chuẩn bị băng qua đường để đem về nhà thì Quốc bị ông Nguyễn Văn K phát hiện nên trình báo Công an xã T đến làm việc. Tại cơ quan Công an Đoàn Phú Q khai nhận từ khoảng cuối tháng 7 năm 2019 đến ngày bị ông Nguyễn Văn K phát hiện Đoàn Phú Q đã lấy trộm của ông Nguyễn Văn K tổng cộng 98 cây sắt mạ kẽm có chiều dài khác nhau từ 02m đến 06m, một cái thang chữ A bằng kim loại, một cái thang đứng bằng kim loại, hai cây xà beng bằng kim loại rồi mang về cất giấu ở nhà bếp.

Quá trình điều tra Đoàn Phú Q còn khai nhận: Khoảng tháng 3 năm 2019, nhà của bà Hồ Thị Lệ N(sinh năm 1978; địa chỉ: xã J, huyện M, tỉnh Bến Tre; tạm trú: Ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương) cạnh nhà của Đoàn Phú Q không đóng cửa nên Đoàn Phú Q lẻn vào lấy trộm hai con dao rựa đem về nhà cất giấu. Ngày 07/8/2019, cũng với thủ đoạn như trên Đoàn Phú Q tiếp tục lấy trộm của bà Hồ Thị Lệ N 09 cái ghế nhựa và một bình gas loại 13,6kg rồi đem về nhà cất giấu để sử dụng.

Tại Bản Kết luận định giá số 89/KLHĐ-ĐGTS ngày 22/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện B đã xác định tất cả tài sản trên có tổng giá trị là 6.389.200 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2019/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B đã tuyên xử:

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Đoàn Phú Q phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Phú Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 22/11/2019, bị cáo Đoàn Phú Q có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của các bị cáo Đoàn Phú Q đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Về nội dung, bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt 98 cây sắt mạ kẽm có chiều dài khác nhau từ 02m đến 06m, một cái thang chữ A bằng kim loại, một cái thang đứng bằng kim loại, hai cây xà beng bằng kim loại, hai con dao rựa, 09 cái ghế nhựa và một bình gas loại 13,6kg với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.389.200 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đoàn Phú Q 06 (sáu) tháng tù theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo rất ăn năn hối hận, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị nhiều bệnh tật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Phú Q khai nhận: Khoảng từ cuối tháng 7 đến ngày 11 tháng 8 năm 2019, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thanh K 98 cây sắt mạ kẽm (có chiều dài khác nhau từ 02m đến 06m), một cái thang chữ A bằng kim loại, một cái thang đứng bằng kim loại, hai cây xà beng bằng kim loại; chiếm đoạt của Hồ Thị Lệ N con dao rựa, 09 cái ghế nhựa và một bình gas loại 13,6kg. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 6.389.200 đồng (theo Bản Kết luận định giá số 89/KLHĐ-ĐGTS ngày 22/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện B). Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản án sơ thẩm số 54/2019/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương. Do đó, Tòa

án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đoàn Phú Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo:

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo kháng cáo với lý do có hoàn cảnh khó khăn, bản thân đang phải điều trị bệnh, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý về hành vi "Trộm cắp tài sản" nên việc cho bị cáo hưởng án treo theo quy định điều Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo là không đủ tính giáo dục, răn đe. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đoàn Phú Qphải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Phú Q; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2019/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương như sau:

Áp dụng khoản 1, Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đoàn Phú Q 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đoàn Phú Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương; 1
- TAND huyện B; 2
- VKSND huyện B; 1
- Chi cục THADS huyện B; 1
- Công an huyện B; 1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Bị cáo; 1
- Tổ HCTP; 2
- Lưu: HSVA, Tòa HS. 3

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Sang